

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HC-ST

Ngày: 29- 3-2018

*V/v Khởi kiện “Hành vi hành chính trong
lĩnh vực quản lý đất đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Chí Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tấn và ông Phạm Văn Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2017/TLST-HC ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc “Khởi kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐST-HC ngày 09 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Vũ Văn M.

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Số 591 đường L, phường T, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Ngọc L1 – Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai (Văn bản ủy quyền ngày 14/11/2017). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, người khởi kiện trình bày:

Ngày 20/9/2013, UBND thành phố Lào Cai ban hành quyết định số 2565/QĐ-UBND về việc thu hồi 120 m² đất thổ cư của hộ ông Vũ Văn M. Tuy nhiên, UBND

thành phố Lào Cai thực hiện việc cấp tái định cư không đúng quy định, gây nhiều thiệt hại cho gia đình ông M.

Ngày 13/11/2015, ông M có đơn tố cáo ông Trần Công P, ông Nguyễn Thanh S có hành vi nhũng nhiễu khi giao đất tái định cư. Đến ngày 03/6/2016, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai có kết luận số 787/KL-CT.UBND ngày 03/6/2016, nội dung cho rằng tố cáo của ông M là không có căn cứ.

Không đồng ý với nội dung kết luận trên, ông M đã làm đơn khiếu nại ngày 24/10/2016 gửi UBND tỉnh Lào Cai. Ngày 08/11/2016, UBND tỉnh Lào Cai có văn bản 531/UBND-TCD ngày 08/11/2016 về việc chuyển đơn khiếu nại của ông M đến Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai yêu cầu giải quyết và báo cáo trước ngày 20/11/2016. Nhưng đến nay ông M không nhận được văn bản giải quyết đơn khiếu nại của UBND thành phố Lào Cai.

Ngày 17/12/2016, ông M có đơn khiếu nại đến UBND tỉnh Lào Cai về việc UBND thành phố Lào Cai không thanh toán tiền hỗ trợ tiền thuê nhà cho gia đình ông. Ngày 30/12/2016, UBND tỉnh Lào Cai có văn bản số 669/UBND-TCD chuyển đơn khiếu nại của ông M đến Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai giải quyết. Từ đó đến nay, UBND thành phố không thanh toán tiền hỗ trợ thuê nhà cho ông M, cũng không có văn bản trả lời khiếu nại của ông M.

Vì vậy, ông M khởi kiện yêu cầu TAND tỉnh Lào Cai buộc Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai phải giải quyết khiếu nại đối với hai đơn khiếu nại ngày 24/10/2016, ngày 17/12/2016 của ông theo đúng quy định.

Trong bản tự khai, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (UBND thành phố Lào Cai) trình bày

Đối với đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016:

Ngày 25/10/2016, ông M có đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016 gửi UBND tỉnh Lào Cai. Ngày 08/11/2016, UBND tỉnh Lào Cai có văn bản 531/UBND-TCD giao UBND thành phố Lào Cai xem xét cụ thể các nội dung đơn của ông Vũ Văn M. Sau khi nhận được đơn do UBND tỉnh chuyển về, UBND thành phố đã giao các đơn vị chuyên môn của UBND thành phố nghiên cứu trả lời đơn của ông M. Tuy nhiên, trong thời gian xác minh nội dung đơn, ông M lại tiếp tục có đơn khiếu nại ghi ngày 21/11/2016 gửi UBND tỉnh Lào Cai và UBND tỉnh tiếp tục có văn bản số 599/UBND-TCD ngày 05/12/2016 gửi UBND thành phố xem xét trả lời đơn của ông M. Nhận thấy, đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016 và đơn ghi ngày 21/11/2016 của ông M có nội dung trùng lặp. Do đó, UBND thành phố Lào Cai chỉ giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 21/11/2016.

Đơn khiếu nại ghi ngày 21/11/2016 có nội dung như sau: ông M cho rằng UBND thành phố đang bồi thường thiếu 20m² đất ở cho gia đình ông; Hỗ trợ tái định

cư tối thiểu cho gia đình ông thiếu 8.000.000đồng; Giao đất ở tái định cư cho gia đình ông sai vị trí.

Ngày 26/12/2016, Thanh tra thành phố mời ông M đến làm việc. Tại buổi làm việc, cán bộ Thanh tra giải thích cho ông M về việc đã hết thời hạn khiếu nại lần đầu đối với các Quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ gia đình ông. Ông M có ý kiến rằng ông không khiếu nại mà đề nghị UBND thành phố Lào Cai xem xét trả lời rõ cho ông bằng văn bản tại sao gia đình ông không được nhận số tiền bồi thường 20m².

Căn cứ nội dung đề nghị của ông M, ngày 10/01/2017, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai đã ban hành văn bản số 07/UBND-TTr về việc trả lời đơn của ông M theo đúng quy định pháp luật.

Đối với đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016:

Ngày 29/12/2016 ông M có đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016 gửi UBND tỉnh Lào Cai. Ngày 30/12/2016, UBND tỉnh Lào Cai có Văn bản số 669/UBND-TCD về việc giao UBND thành phố Lào Cai xem xét giải quyết đơn khiếu nại của ông M. Đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016 của ông M có nội dung: khiếu nại việc hỗ trợ tiền thuê nhà cho gia đình ông.

Ngày 10/01/2017, Thanh tra thành phố mời ông M đến làm việc. Tại buổi làm việc, cán bộ Thanh tra giải thích cho ông M về việc đã hết thời hạn khiếu nại lần đầu đối với các Quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ gia đình ông. Ông M có ý kiến rằng ông không khiếu nại mà đề nghị UBND thành phố xem xét hỗ trợ cho gia đình ông 21 tháng tiền thuê nhà.

Căn cứ nội dung đề nghị của ông M. Ngày 20/02/2017, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai đã ban hành văn bản số 62/UBND-PTQĐ về việc trả lời đơn của ông M theo đúng quy định pháp luật.

Vì vậy, việc ông Vũ Văn M khởi kiện hành vi Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai không thụ lý giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016 và 17/12/2016 của ông M là không có căn cứ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, thư ký và các đương sự đã

chấp hành đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Văn M, buộc Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai giải quyết hai đơn khiếu nại của ông M theo đúng quy định của Luật khiếu nại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Ông M khởi kiện hành vi không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai. Đây là hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 30, Điều 32 Luật tổ tụng hành chính và được khởi kiện trong thời hiệu quy định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Xét tính hợp pháp của hành vi hành chính của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai

[2.1] Về thẩm quyền thực hiện hành vi hành chính

Điều 18 Luật khiếu nại 2011 quy định Chủ tịch UBND cấp huyện có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của chính mình. Vì vậy, việc UBND tỉnh Lào Cai chuyển đơn khiếu nại của ông M về cho Chủ tịch UBND thành phố giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2.2] Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại

Đối với đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016

Đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016 của ông M có nội dung trùng lặp với đơn khiếu nại ghi ngày 21/11/2016 của ông Vũ Văn M. Do đó, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai đã tiến hành giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 21/11/2016 theo trình tự như sau:

Ngày 26/12/2016, Thanh tra thành phố Lào Cai đã mời ông M đến làm việc. Tại buổi làm việc, ông M có ý kiến ông không khiếu nại mà đề nghị UBND thành phố Lào Cai xem xét nội dung Nhà nước bồi thường thiếu cho gia đình ông 20 m² đất. Căn cứ nội dung đề nghị của ông M, ngày 10/01/2017, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai đã ban hành văn bản số 07/UBND-TTr về việc trả lời đơn của ông M. Không đồng ý với nội dung trả lời, ông M đã khởi kiện vụ án hành chính. Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2017/HC-ST ngày 25/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã tuyên hủy văn bản số 07/UBND-TTr ngày 10/01/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai (hiện nay bản án đã có hiệu lực pháp luật). Văn bản số 07/UBND-TTr ngày 10/01/2017

đã bị hủy, vì vậy xác định Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai chưa giải quyết khiếu nại đối với đơn khiếu nại ghi ngày 21/11/2016 của ông M.

Trong văn bản số 07/UBND-TTr ngày 10/01/2017, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai cũng không thể hiện việc nội dung đơn khiếu nại ngày 24/10/2016 và đơn khiếu nại ngày 21/11/2016 trùng lặp nên chỉ giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 21/11/2016. Vì vậy, xác định Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai chưa giải quyết khiếu nại đối với đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016.

Xét thấy, cần buộc Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016 do UBND tỉnh Lào Cai chuyển về tại văn bản số 531/UBND-TCD ngày 08/11/2016 theo đúng trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại quy định tại Luật khiếu nại. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, nếu nội dung đơn khiếu nại ngày 24/10/2016 và đơn khiếu nại ngày 21/11/2016 của ông M trùng lặp thì cần phải thể hiện rõ trong văn bản giải quyết khiếu nại hoặc hướng dẫn ông M làm đơn rút một trong hai đơn khiếu nại.

Đối với đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016

Ngày 30/12/2016, UBND tỉnh Lào Cai có Văn bản số 669/UBND-TCD chuyển đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016 của ông M cho Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai giải quyết.

Ngày 10/01/2017, Thanh tra thành phố mời ông M đến làm việc để làm rõ một số nội dung có liên quan đến đơn khiếu nại của ông M. Tại buổi làm việc ông M cho rằng ông không khiếu nại mà đề nghị UBND thành phố Lào Cai xem xét hỗ trợ cho gia đình ông 21 tháng tiền thuê nhà (Căn cứ theo Khoản 3, Điều 32 Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 25/7/2013 của UBND tỉnh Lào Cai). Thanh tra thành phố xác định ông M không khiếu nại mà chỉ đề nghị nên đã giải quyết đơn của ông M theo trình tự giải quyết đơn đề nghị. Căn cứ nội dung đề nghị của ông M, ngày 20/02/2017, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai đã ban hành văn bản số 62/UBND-PTQĐ về việc trả lời đơn của ông M.

Tuy nhiên, theo Điều 10 của Luật khiếu nại quy định: “*Việc rút khiếu nại phải thực hiện bằng đơn có chữ ký hoặc điểm chỉ của người rút đơn*”. Tại biên bản làm việc ngày 10/01/2017 xác định ông Vũ Văn M không khiếu nại mà chỉ đề nghị. Trong trường hợp này, Thanh tra thành phố phải hướng dẫn ông M làm đơn rút đơn khiếu nại và viết lại hình thức đơn thành đơn đề nghị nhưng Thanh tra thành phố không hướng dẫn ông M làm đơn rút đơn khiếu nại. Vì vậy, xác định ông M không rút đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016. Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai vẫn có nghĩa vụ phải giải quyết đơn khiếu nại của ông M theo đúng trình tự của Luật khiếu nại. Nếu xác định thời hiệu khiếu nại theo Luật khiếu nại đã hết, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai phải ra Thông báo về việc không thụ lý giải quyết đơn khiếu nại trong đó nêu rõ lý do không thụ lý giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp này Chủ tịch UBND

thành phố Lào Cai không giải quyết khiếu nại mà trả lời đơn đề nghị của ông M bằng văn bản số 62/UBND-PTQĐ ngày 20/02/2017 là không đúng trình tự, thủ tục.

Từ những phân tích trên cho thấy, Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai chưa giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016 của ông M và giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016 của ông M không đúng trình tự, thủ tục. Xét thấy, cần buộc Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai thực hiện việc giải quyết hai đơn khiếu nại của ông M theo đúng trình tự thủ tục của Luật khiếu nại.

[3] Về án phí: Toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện được Tòa án chấp nhận nên người khởi kiện không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm. Người bị kiện phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Văn M, buộc Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai thực hiện việc giải quyết đơn khiếu nại ghi ngày 24/10/2016 và đơn khiếu nại ghi ngày 17/12/2016 của ông Vũ Văn M theo đúng quy định của Luật khiếu nại.

2. Về án phí:

Người khởi kiện ông Vũ Văn M không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Vũ Văn M số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0000173 ngày 27/10/2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Chí Thiện

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Đăng Nguyễn Trọng Tấn

Phùng Chí Thiện